TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 191/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hương Q, sinh năm 1986.
Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1985.
Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận con chung và tài sản chung ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận con chung và tài sản chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Hương Q và ông Nguyễn Xuân Tr.

Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Hương Q và ông Nguyễn Xuân Tr theo Giấy chứng nhận kết hôn Số 149; Quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường X, QuậnY, Thành phố Z cấp ngày 02/12/2010 chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Q và ông Tr có 01 con chung tên là Nguyễn Quỳnh Phương N, sinh ngày 26/11/2011. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho đến khi

con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Việc thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật. Hai bên tự thi hành vào ngày 15 dương lịch hàng tháng.

Quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Hương Q và ông Nguyễn Xuân Tr về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung được thực hiện theo quy định tại Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Bà Q và ông Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, bà Nguyễn Hương Q tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Q đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0016318 do Chi cục thi hành án dân sự Quận 2 lập ngày 16/5/2019. Hoàn lại cho bà Q số tiền 150.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, ông Tr phải chịu.

Hai bên thi hành dưới sự giám sát của cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Thi hành án dân sự Quận 2;
- Các đương sự;
- UBND phường X, Quận Y;
- Lưu VP, hồ sơ (Tường).

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Yến